

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP QUYẾT THẮNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP QUYẾT THẮNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110486953

3. Ngày thành lập: 26/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 16 Thôn 1, Xã Kim Lan, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985282952

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa ; Môi giới mua bán hàng hóa ; (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ Bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng)	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm)	4669
11.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
12.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
13.	Chăn nuôi gia cầm	0146
14.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322

15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
16.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động nhà nước cấm)	9329
17.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
18.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình. Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Định giá xây dựng Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình Giám sát công tác xây dựng công trình Thiết kế kết cấu công trình Thiết kế cơ - điện công trình (không bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp) Thiết kế cấp - thoát nước công trình Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải) Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều Thiết kế quy hoạch xây dựng tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng Kiểm định xây dựng Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng Lập quy hoạch xây dựng Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng Dịch vụ tư vấn đấu thầu gồm: Lập, đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển, kiến trúc; khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo đánh giá tác động môi trường; khảo sát, lập thiết kế, dự toán; lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm tra, thẩm định; giám sát; quản lý dự án; đào tạo, chuyển giao công nghệ.	7110
19.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
20.	Cho thuê xe có động cơ	7710

21.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
22.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
23.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
24.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
25.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
26.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
27.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
28.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
29.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đầu giá)	4791
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
36.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
37.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác (Trừ hoạt động nhà nước cấm)	7729
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (Trừ Cho thuê máy bay, phương tiện bay không kèm người điều khiển)	7730
39.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
40.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
41.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
42.	Tái chế phế liệu	3830
43.	Xây dựng nhà để ở	4101
44.	Xây dựng nhà không để ở	4102
45.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
46.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
47.	Xây dựng công trình điện	4221
48.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
49.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
50.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
51.	Xây dựng công trình thủy	4291
52.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
53.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293

54.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
55.	Phá dỡ	4311
56.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ hoạt động dò mìn)	4312(Chính)
57.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
58.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
59.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
60.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
61.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí; hoạt động đấu giá)	4773

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUYẾT THẮNG	Thôn 1, Xã Kim Lan, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	294.000	2.940.000.000	98,000	0010900275 33	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	294.000	2.940.000.000	98,000		

2	NGUYỄN THỊ HÀ ANH	Thôn 1, Xã Kim Lan, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	1,000	0011930392 88
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	3.000	30.000.000	1,000	
3	NGUYỄN TRỌNG THỌ	Thôn 1, Xã Kim Lan, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	1,000	0330580128 07
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	3.000	30.000.000	1,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUYẾT THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/04/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001090027533

Ngày cấp: 25/07/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn 1, Xã Kim Lan, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn 1, Xã Kim Lan, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội